

Bản án số: 12/2019/HS-PT
Ngày 23 - 5 - 2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI**

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Phạm Ngọc Toàn.

Các Thẩm phán: Ông Bùi Văn Khanh và ông Phùng Lâm Hồng.

Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Thư ký Tòa án nhân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Dung - Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 5 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 14/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 5 năm 2019 đối với các bị cáo Nông Thị T, Nông Thị P do có kháng cáo của các bị cáo đối với bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 20/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai.

- Các bị cáo có kháng cáo:

1. Nông Thị T (tên gọi khác: Không), sinh ngày 20/10/1970 tại huyện V, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn Ồ, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Trồng trọt; trình độ học vấn: 7/10; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T (đã chết) và bà Nông Thị P (đã chết); có chồng là Hoàng Văn S và có 03 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ từ ngày 03/01/2019 và bị tạm giam từ ngày 09/01/2019. Có mặt.

2. Nông Thị P (tên gọi khác: Không), sinh ngày 04/4/1962 tại huyện V, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn Ồ, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai; nghề nghiệp: Cán bộ hưu trí; trình độ học vấn: 12/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nữ; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nông Văn T (đã chết) và bà Nông Thị P (đã chết); có chồng là Nguyễn Đình V và có 04 con; tiền sự: Không; tiền án: Không; nhân thân: Tốt; bị bắt tạm giữ từ ngày 03/01/2019 đến ngày 09/01/2019 được áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

Bị cáo Nông Thị P là Đảng viên Đảng Cộng sản Việt Nam (hiện nay đang bị đình chỉ sinh hoạt Đảng theo Quyết định số 67-QĐ/UBKTHU ngày 11/01/2019 của Ủy ban kiểm tra Huyện ủy V). Có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Nông Thị T: Bà Lê Họa T, Trợ giúp viên pháp lý thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 10 giờ ngày 03/01/2019, tại nhà Nông Thị T ở Thôn Ổ, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai, tổ công tác của Công an huyện V bắt quả tang Nông Thị T đang bán trái phép chất ma túy cho Nông Văn V. Quá trình bắt quả tang, V tự giác giao nộp 01 gói giấy bạc màu trắng bên trong chứa chất bột khô màu trắng, vón cục và khai là ma túy vừa mua được của T giá 100.000 đồng. Khi được yêu cầu, T tự giác giao nộp 100.000 đồng và 01 lọ nhựa màu trắng bên trong có 03 gói giấy bạc màu trắng, bên trong các gói đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục, T khai nhận là ma túy và tiền bán ma túy mà có. Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng. T hành khám xét chỗ ở đối với T, T tự giác lấy từ trong ngăn tủ nhựa bên trái kê trong gian bếp ra 09 gói giấy bạc màu trắng, bên trong các gói đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục giao nộp và khai là ma túy.

Về nguồn gốc ma túy: Nông Thị T khai khoảng 8 giờ ngày 03/01/2019 T sang nhà chị gái là Nông Thị P ở Thôn Ổ, xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai mua 01 gói ma túy trị giá 300.000 đồng đem về nhà chia tách được 04 gói, đến khoảng 10 giờ cùng ngày bán cho V 01 gói giá 100.000 đồng thì bị bắt quả tang, còn 09 gói ma túy thu giữ khi khám xét là mua của một người phụ nữ tên là S ở huyện Bắc Hà, tỉnh Lào Cai với giá 15.000.000đ vào trưa ngày 19/12/2018.

T hành khám xét chỗ ở của Nông Thị P phát hiện thu giữ trong tủ kính kê trong phòng ngủ của P 01 gói giấy bạc màu trắng và 01 lọ nhựa màu trắng có nắp, bên trong có 12 gói giấy bạc màu trắng đều chứa chất bột khô màu trắng, vón cục, P khai là ma túy của P.

Về nguồn gốc ma túy: Nông Thị P khai ngày 29/12/2018, P đi lên khu vực cầu N, xã M, huyện V, tỉnh Lào Cai gặp và mua của một người phụ nữ không quen biết được 13 gói ma túy giá 2.500.000đ, đem về nhà cất giấu, mục đích để bán kiếm lời nhưng chưa kịp bán thì bị Công an khám xét phát hiện thu giữ.

Quá trình điều tra, bị cáo Nông Thị T đã thay đổi lời khai, khai số ma túy bị thu giữ khi bắt quả tang là mua của người phụ nữ tên S ở huyện Bắc Hà. Đối chiếu với lời khai ban đầu và quá trình điều tra của bị cáo P không thừa nhận việc đã bán ma túy cho T, ngoài ra cũng không có tài liệu chứng cứ gì khác chứng minh việc mua bán ma túy giữa hai bị cáo.

Tại Kết luận giám định số 48/GĐMT ngày 05/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lào Cai kết luận: Số chất bộ khô màu trắng, vón cục thu giữ của Nông Văn V là 0,04 gam; Số chất bộ khô màu trắng, vón cục thu giữ của Nông Thị T là 18,43 gam; Số chất bộ khô màu trắng, vón cục thu giữ của Nông Thị P là 1,55 gam, gửi giám định là loại chất ma túy Heroine.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của bị cáo như nội dung vụ án đã được nêu trên.

Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 20/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai đã quyết định: Tuyên bố các bị cáo Nông Thị T và Nông Thị P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”. Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nông Thị T 10 (mười) năm tù và phạt 7.000.000 đồng (bảy triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 03/01/2019, ngày tạm giữ, tạm giam bị cáo. Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nông Thị P 02 (hai) năm 09 (chín) tháng tù và phạt 5.000.000đ (năm triệu đồng) sung ngân sách Nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, khi chấp hành án bị cáo được trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ trước đó. Ngoài ra bản án sơ thẩm còn tuyên về án phí, xử lý vật chứng, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 31/3/2019 và ngày 02/4/2019, các bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai phát biểu quan điểm giải quyết vụ án và đề nghị như sau: Áp dụng Điều 355 khoản 1 điểm a; Điều 356 Bộ luật tố tụng hình sự, không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Thị T.

Áp dụng Điều 355 khoản 1 điểm b; Điều 357 khoản 1 điểm c Bộ luật tố tụng hình sự, chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Thị P, sửa án sơ thẩm, giảm hình phạt chính cho bị cáo. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s, u, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Nông Thị P từ 02 (hai) năm tù đến 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

Người bào chữa cho bị cáo Nông Thị T trình bày lời bào chữa và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt chính cho bị cáo, không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo, vì bị cáo bị bệnh tim và đang phải điều trị.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử vụ án tại Tòa án cấp sơ thẩm đều được thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Tại phiên tòa phúc

thẩm các bị cáo, người bào chữa cho bị cáo không có ý kiến gì về vấn đề này. Vì vậy, Hội đồng xét xử xác định các hành vi, quyết định tố tụng của những người T hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phúc thẩm phù hợp với lời khai của các bị cáo tại phiên tòa sơ thẩm cũng như các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ căn cứ để kết luận: Bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 20/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai đã xét xử các bị cáo về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] Xét kháng cáo của các bị cáo. Hội đồng xét xử phúc thẩm nhận thấy:

Các bị cáo đều có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, quá trình điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm cũng như tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đã thành khẩn khai báo nên các bị cáo đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Đối với bị cáo Nông Thị P đã được được Quân khu II tặng Bằng khen vì hoàn thành tốt nhiệm vụ quân sự, được Bộ Y tế tặng Kỷ niệm chương vì sức khỏe nhân dân vì có đóng góp cho sự nghiệp bảo vệ, chăm sóc và nâng cao sức khỏe nhân dân. Đây là các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, Tòa án cấp sơ thẩm không áp dụng cho bị cáo là thiếu sót.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Nông Thị P xuất trình được chứng cứ mới đó là: Sau khi xét xử sơ thẩm, bị cáo có thành tích cứu được một người bị cảm nhập tâm, tụt huyết áp và được Ủy ban nhân dân xã L, huyện V, tỉnh Lào Cai xác nhận. Vì vậy bị cáo được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ là “*Lập công chuộc tội*” quy định tại điểm u khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Ngoài lần phạm tội này, bị cáo luôn chấp hành đúng chính sách, pháp luật và thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ của công dân nơi cư trú.

Từ những phân tích nêu trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm xét thấy do có tình tiết mới của vụ án nên kháng cáo của bị cáo Nông Thị P là có căn cứ, cần chấp nhận, sửa án sơ thẩm theo hướng giảm hình phạt chính cho bị cáo. Vì vậy, Tòa án cấp sơ thẩm không có lỗi trong việc cấp phúc thẩm sửa án sơ thẩm.

Đối với bị cáo Nông Thị T, Hội đồng xét xử xét thấy tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo không xuất trình được chứng cứ mới để chứng minh cho kháng cáo của mình là có căn cứ và mức án mà Tòa án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo như vậy là phù hợp, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo. Vì vậy kháng cáo của bị cáo không được Hội đồng xét xử phúc thẩm chấp nhận.

[4] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lý do trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm a, b khoản 1 Điều 355; Điều 356; điểm c khoản 1 Điều 357 của Bộ luật tố tụng hình sự.

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Thị T. Giữ nguyên bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS-ST ngày 20/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt đối với bị cáo Nông Thị T.

2. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nông Thị P. Sửa bản án hình sự sơ thẩm số 15/2019/HS - ST ngày 20/3/2019 của Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Lào Cai về phần hình phạt chính đối với bị cáo Nông Thị P như sau:

Tuyên bố các bị cáo Nông Thị T, Nông Thị P phạm tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”.

- Áp dụng điểm i khoản 2, khoản 5 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nông Thị T 10 (mười) năm tù và phạt 7.000.000đ (bảy triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ là ngày 03/01/2019.

- Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 251; điểm s, u, v khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Nông Thị P 02 (hai) năm 03 (ba) tháng tù và phạt 5.000.000đ (năm triệu đồng) để nộp ngân sách Nhà nước. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt bị cáo đi thi hành án, được khấu trừ 06 (sáu) ngày tạm giữ.

3. Về án phí: Bị cáo Nông Thị T phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự phúc thẩm, bị cáo Nông Thị P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

4. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tối cao (Vụ I);
- TAND cấp cao;
- VKSND cấp cao;
- VKSND tỉnh;
- Sở Tư pháp tỉnh;
- Huyện ủy V;
- Trại tạm giam;
- Phòng hồ sơ Công an tỉnh;
- Công an huyện V (2);
- TAND huyện V;
- VKSND huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Bị cáo (2); Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Ngọc Toàn

CÁC THẨM PHÁN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Bùi Văn Khanh

Phùng Lâm Hồng

Phạm Ngọc Toàn

